

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH**

Số: 284/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Hành, ngày 04 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thuê rừng
(Dự án: Khu du lịch sinh thái Suối Chí)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/04/2007 của Bộ NN&PTNT hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;

Căn cứ Thông tư số 20/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư: 38/2007/TT-BNNPTNT; 78/2011/TT-BNNPTNT; 25/2011/TT-BNNPTNT; 47/2012/TT-BNNPTNT; 80/2011/TT-BNNPTNT; 99/2006/TT-BNN;

Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, cho chủ trương đầu tư Dự án khu du lịch sinh thái Suối Chí;

Căn cứ Quyết định số 61/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Quyết định số 370/TB-UBND ngày 25/5/2018 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phê duyệt phương án cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp xã Hành Tín Đông (Dự án khu du lịch sinh thái Suối Chí).

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc thu hồi một phần diện tích rừng tự nhiên là rừng sản xuất của Cộng đồng dân cư thôn Trường Lệ và thôn Khánh Giang để xây dựng Dự án: Khu du lịch sinh thái Suối Chí.

Xét đề nghị của UBND xã Hành Tín Đông tại Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 09/11/2018 về việc cho thuê rừng; Báo cáo thẩm định số 121/BCTĐ-HKL ngày 28/11/2018 thẩm định hồ sơ thuê rừng (Dự án: Khu du lịch sinh thái Suối Chí),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ÔNG NGUYỄN HỮU HOA thuê 16,16 ha rừng để xây dựng dự án Khu du lịch sinh thái Suối Chí, cụ thể như sau:

1. Loại rừng: Rừng tự nhiên.

2. Vị trí: Tại lô a khoảnh 2; lô a và b, khoảnh 3; lô a và b, khoảnh 5; lô a, khoảnh 6, tiểu khu 299 - Xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Vị trí, diện tích, hiện trạng, trữ lượng rừng:

- Vị trí: Thuộc khoảnh 2, 3, 5, 6 - tiểu khu 299 - xã Hành Tín Đông - huyện Nghĩa Hành (một phần diện tích đất có rừng tự nhiên nằm trong lưu vực Suối Chí).

- Diện tích: Diện tích 16,16 ha rừng tự nhiên được quy hoạch với chức năng là rừng sản xuất.

- Hiện trạng: Gồm 02 nhóm trạng thái (rừng trung bình và rừng nghèo kiệt). Trạng thái rừng trung bình (TXB) và rừng nghèo kiệt (TXK)

- Trữ lượng: Tổng trữ lượng rừng: 1.047,38 m³, trong đó:

+ Trạng thái rừng trung bình: 734,45 m³.

+ Trạng thái rừng nghèo kiệt: 312,93 m³.

Bảng thống kê diện tích, hiện trạng và trữ lượng rừng theo lô:

TT	Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Diện tích (ha)	Trữ lượng (m ³)	Hiện trạng
1	299	2	a	0,88	12,21	Rừng nghèo kiệt (TXK)
2	299	3	a	5,94	634,93	Rừng trung bình (TXB)
3	299	3	b	0,97	19,52	Rừng nghèo (TXK)
4	299	5	a	0,97	99,52	Rừng trung bình (TXB)
5	299	5	b	3,46	151,60	Rừng nghèo kiệt (TXK)
6	299	6	a	3,94	129,60	Rừng nghèo kiệt (TXK)
Tổng cộng				16,16	1.047,38	

4. Chức năng quy hoạch lâm nghiệp: Rừng sản xuất.

(Có bản đồ kèm theo)

5. Thời hạn thuê rừng: 49 (bốn mươi chín) năm, kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2018 đến ngày 10 tháng 12 năm 2067.

- Giá tiền thuê rừng được áp dụng theo quy định về giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 61/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Trong thời gian sử dụng rừng, chủ rừng có trách nhiệm thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 2: Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Hạt Kiểm lâm Nghĩa Hành chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Thông báo cho người được thuê rừng có trách nhiệm thực hiện các qui định về quản lý rừng của Nhà nước, nộp tiền phí và lệ phí theo qui định của pháp luật.

2. Trao quyết định thuê rừng cho người thuê rừng sau khi người thuê rừng đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo qui định.

3. Phối hợp với UBND xã Hành Tín Đông và người được thuê rừng và các thành phần có liên quan và các chủ rừng giáp ranh để xác định cụ thể mốc giới, bàn giao rừng tại thực địa.

4. Thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ quản lý rừng và báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các Phòng: Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện Nghĩa Hành; Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện; Chủ tịch UBND xã Hành Tín Đông; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và ông Nguyễn Hữu Hoa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND tỉnh;
- CT, PCT(NL) UBND huyện;
- VPUB: PCVP (NL), NNNT
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Đàm Bàng

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy
CNQSD đất lâm nghiệp xã Hành Tín Đông - huyện Nghĩa Hành
(Dự án: Khu du lịch sinh thái Suối Chì)**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn trình tự thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn; Căn cứ Thông tư số 20/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư: 38/2007/TT-BNNPTNT; 78/2011/TT-BNNPTNT; 25/2011/TT-BNNPTNT; 47/2012/TT-BNNPTNT; 80/2011/TT-BNNPTNT; 99/2006/TT-BNN;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 của liên bộ: Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, cho chủ trương đầu tư Dự án khu du lịch sinh thái Suối Chì;

Xét đề nghị của UBND xã Hành Tín Đông tại Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 20/7/2018 về việc phê duyệt Phương án cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp xã Hành Tín Đông - huyện Nghĩa Hành (dự án: Khu du lịch sinh thái Suối Chì), và đề nghị của Hạt Kiểm lâm Nghĩa Hành tại Báo cáo thẩm định số 92/BCTĐ-HKL ngày 14/8/2018 thẩm định Phương án cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp xã Hành Tín Đông - huyện Nghĩa Hành (dự án: Khu du lịch sinh thái Suối Chì),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp xã Hành Tín Đông - huyện Nghĩa Hành (dự án: Khu du lịch sinh thái Suối Chí), với các nội dung chính như sau:

1. Mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ:

a) Mục đích:

- Cho thuê 16,16 ha rừng tự nhiên (*diện tích rừng thu hồi của cộng đồng dân cư thôn Trường Lệ và Thôn Khánh Giang*) cho cá nhân ông Nguyễn Hữu Hoa để quản lý bảo vệ, sử dụng và phát triển có hiệu quả vốn rừng hiện có. Đảm bảo tất cả diện tích rừng đều có chủ quản lý trực tiếp.

- Đo đạc xác định vị trí, ranh giới, diện tích, trạng thái và chất lượng rừng đối với diện tích 16,16 ha (*rừng tự nhiên là rừng sản xuất*) cho cá nhân ông Nguyễn Hữu Hoa quản lý, sử dụng ổn định lâu dài theo quy định của pháp luật, thông qua công tác bảo vệ rừng kết hợp khai thác với mục đích du lịch sinh thái nhằm giải quyết công ăn việc làm cho người dân địa phương, gắn kết công tác sử dụng rừng và bảo vệ rừng hiệu quả..

- Cho thuê rừng với mục đích góp phần xây dựng và thực hiện dự án khu du lịch sinh thái Suối Chí, làm giàu rừng và sử dụng rừng hợp lý, bền vững, thông qua các hoạt động quản lý, bảo vệ rừng. Nhằm nâng cao kiến thức Lâm nghiệp cho nhân dân để tổ chức sản xuất kinh doanh Lâm nghiệp kết hợp với du lịch có hiệu quả, nâng cao đời sống cho người dân.

- Hình thành khu du lịch sinh thái hoàn chỉnh và đồng bộ, gắn liền với phong cảnh thiên nhiên, khai thác có hiệu quả về quỹ đất kết hợp giữa bảo tồn và tôn tạo thiên nhiên, phục hồi rừng đầu nguồn và làm đa dạng sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương.

b) Yêu cầu:

- Phạm vi ranh giới khu rừng cho thuê phù hợp với kết quả điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2480/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và kết quả kiểm kê rừng trên địa bàn huyện năm 2016 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Cho thuê rừng phải tiến hành đồng thời với cho thuê đất lâm nghiệp, đảm bảo sự bình đẳng đối với mọi thành phần kinh tế tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, giảm thiểu mâu thuẫn có thể nảy sinh.

- Phải đánh giá trữ lượng rừng hoặc giá trị đầu tư; đồng thời có thể lồng ghép và phối hợp các chương trình, dự án trên địa bàn với công tác giao rừng để đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

- Vị trí, diện tích các loại đất, loại rừng được giao phải đảm bảo khớp đúng

giữa hồ sơ, bản đồ và ngoài thực địa.

- Thiết lập đầy đủ hồ sơ, bản đồ cho thuê rừng, cho thuê đất được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

c) Nhiệm vụ:

- Rà soát, thống kê, phân loại và xác định diện tích rừng đã giao, cho thuê, khoán quản lý bảo vệ ở các thời kỳ để làm cơ sở cho việc lập phương án cho thuê rừng, cân đối nhu cầu cho thuê rừng cho các chủ quản lý.

- Xác định các đối tượng có nhu cầu nhận rừng; xác định cụ thể các khu vực ưu tiên, đối tượng ưu tiên.

- Hoàn thiện các cơ chế chính sách quy định cụ thể và thống nhất về công tác thuê rừng; căn cứ các quy trình, quy phạm kỹ thuật trong đánh giá tài nguyên rừng của Bộ Nông nghiệp và PTNT (*trữ lượng, tăng trưởng của rừng, giá trị rừng*); các cơ chế hưởng lợi (*gỗ, lâm sản ngoài gỗ và các giá trị khác của rừng*), cơ chế quản lý, giám sát sau cho thuê rừng.

- Tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho cá nhân ông Nguyễn Hữu Hoa sau khi có quyết định cho thuê rừng.

- Đo đạc xác định vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, trữ lượng rừng và hoàn thiện hồ sơ để tiến hành cho thuê rừng tự nhiên và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 16,16 ha cho cá nhân quản lý, sử dụng thông qua công tác bảo vệ rừng kết hợp khai thác với mục đích du lịch sinh thái.

- Xác định cụ thể đối tượng được thuê rừng.

2. Nội dung cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp GCNQSD đất:

a) Quy trình cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp GCNQSD đất:

- Thực hiện theo Thông tư số 38/2007/TT-BNNPTNT ngày 25/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn; Điều 1 Thông tư số 20/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư 38/2007/TT-BNNPTNT, Thông tư 78/2011/TT-BNNPTNT, Thông tư 25/2011/TT-BNNPTNT, Thông tư 47/2012/TT-BNNPTNT, Thông tư 80/2011/TT-BNNPTNT, Thông tư 99/2006/TT-BNN; Thông tư liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 của liên bộ: Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp.

b) Hạn mức cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp:

- Căn cứ vào quỹ rừng và đất lâm nghiệp của địa phương.

Tổng diện tích rừng dự kiến cho thuê là 16,16 ha/01 cá nhân.

c) Thẩm quyền cho thuê rừng gắn liền với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp:

- Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành quyết định cho thuê rừng gắn liền với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp cho cá nhân ông Nguyễn Hữu Hoa.

d) Thời hạn cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp:

- Cho thuê rừng tự nhiên sản xuất gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp để quản lý, bảo vệ và sử dụng với thời hạn không quá 49 (bốn chín) năm.

đ) Đối tượng, phân loại rừng được cho thuê:

- Đối tượng:

Là rừng tự nhiên được quy hoạch là rừng sản xuất tại lưu vực đập Suối Chí, xã Hành Tín Đông, cụ thể:

- Phân loại: (theo quy hoạch 03 loại rừng).

+ Rừng tự nhiên: 16,16 ha.

+ Chức năng: Rừng sản xuất: 16,16 ha.

e) Phương pháp xác định đặc điểm khu rừng:

- Đặc điểm khu rừng giao được thể hiện thông qua các yếu tố sau: Vị trí, ranh giới; diện tích rừng; trạng thái rừng và chất lượng rừng.

- Phương pháp xác định đặc điểm khu rừng thực hiện theo Mục V của Thông tư số 38/2007/TT-BNNPTNT ngày 25/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn.

- Xác định đặc điểm khu rừng: Việc đo đếm để xác định đặc điểm khu rừng giao, cho thuê do cơ quan tư vấn chuyên ngành về lâm nghiệp thực hiện. Khi xác định đặc điểm khu rừng cho thuê thì cơ quan tư vấn phải thông báo và cho phép ông Nguyễn Hữu Hoa cùng tham gia.

f) Chính sách hưởng lợi của các đối tượng nhận rừng:

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 49/2016/QĐ-TTg ngày 01/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý rừng sản xuất; và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004.

3. Kinh phí đầu tư:

a) Tổng dự toán kinh phí:

Tổng dự toán:

61.401.931 đồng.

Trong đó:

- Chi phí trực tiếp:	28.479.710	đồng.
- Thu nhập chịu thuế tính trước:	1.566.384	đồng.
- Thuế Giá trị gia tăng:	3.004.609	đồng.
- Chi phí khác:	22.769.234	đồng.
- Dự phòng chi:	5.581.994	đồng.

b) Nguồn kinh phí:

Nhà đầu tư tự đầu tư kinh phí.

4. Tổ chức thực hiện

Trong năm 2018 các nội dung của phương án sẽ được triển khai thực hiện theo kế hoạch như sau:

- Trong tháng 7 năm 2018: Tổ chức triển khai xây dựng phương án cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp xã Hành Tín Đông cho cá nhân ông Nguyễn Hữu Hoa (*dự án khu du lịch sinh thái Suối Chì*).

- Trong tháng 8 và tháng 9 năm 2018: Hoàn thiện Phương án để trình HĐND xã Hành Tín Đông thông qua và trình Ủy ban nhân huyện Nghĩa Hành quyết định phê duyệt.

- Thời gian còn lại trong năm 2018:

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nội dung phương án; tổ chức tập huấn công tác cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp.

+ Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Phương án.

+ Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại địa phương.

+ Hoàn thành công tác cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp và tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm.

5. Biện pháp thực hiện:

a) Đào tạo và tuyên truyền về cho thuê rừng với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp:

- Đào tạo nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn cho cán bộ quản lý và kỹ thuật để tổ chức, giám sát và thực Phương án cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp.

- Tập huấn, huấn luyện kỹ thuật, nghiệp vụ bảo vệ rừng và các nội dung liên quan cho các lực lượng chuyên ngành, chủ rừng và các tổ đội quản chúng bảo vệ rừng địa phương cơ sở.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cá nhân được thuê rừng về chủ trương, chính sách của Nhà nước đối với công tác cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp

giấy CNQSD đất lâm nghiệp; quyền lợi và nghĩa vụ của chủ rừng trong việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

b) Tổ chức và quản lý quá trình thuê rừng gắn với thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp:

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sử dụng rừng: Theo quy định tại Thông tư số 07/2011/TT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 của Liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp.

- Quản lý hồ sơ cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp:

Toàn bộ hồ sơ cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp phải được thiết lập, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của cấp huyện, xã. Hồ sơ gồm 06 bộ: chủ rừng giữ 01 bộ, Hạt Kiểm lâm giữ 01 bộ, Ủy ban nhân dân huyện giữ 01 bộ, Phòng Tài nguyên và Môi trường giữ 01 bộ, Ủy ban nhân dân xã giữ 01 bộ để làm cơ sở cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp. Hồ sơ cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp gồm có:

+ Biên bản xác nhận về hiện trạng khu rừng cho thuê hoặc ảnh vệ tinh có độ phân giải cao đã được giải đoán.

+ Quyết định hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng rừng.

+ Hợp đồng thuê rừng.

+ Bản đồ cho thuê rừng tỷ lệ 1/5.000, trong đó phải thể hiện được các thông tin về toạ độ, ranh giới và các mô tả khác về diện tích.

+ Biên bản bàn giao rừng tại thực địa có xác nhận của các chủ rừng có chung ranh giới.

Mẫu các văn bản, quyết định, chứng nhận, biên bản bàn giao... phải thống nhất và theo quy định của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Bộ tài nguyên và Môi trường.

c) Giải pháp khoa học công nghệ và hợp tác:

- Xây dựng hệ thống hồ sơ, sổ sách và cơ sở dữ liệu về cho thuê rừng gắn với cho thuê đất và cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp để quản lý và cập nhật.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, các biện pháp lâm sinh, công nghệ sản xuất tiên tiến phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế, xã hội của địa phương.

- Hợp tác trao đổi kinh nghiệm, tham quan nghiên cứu các mô hình quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các Phòng: Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện Nghĩa Hành; Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện; Chủ tịch UBND xã Hành Tín Đông; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và ông Nguyễn Hữu Hoa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, PCT(NL) UBND huyện;
- VPUB: PCVP (NL), NNN'T
- Lưu: VT.



Đàm Bằng

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi một phần diện tích rừng tự nhiên là rừng sản xuất của Cộng đồng dân cư thôn Trường Lệ và thôn Khánh Giang để xây dựng khu du lịch sinh thái Suối Chí

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/04/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn; Thông tư số 21/2014/VBHN-BNNPTNT ngày 06/5/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;

Căn cứ Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 03/12/2007 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn Trường Lệ xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc giao đất có rừng cho cộng đồng dân cư thôn Khánh Giang, thôn Trường Lệ, xã Hành Tín Đông;

Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, cho chủ trương đầu tư Dự án khu du lịch sinh thái Suối Chí;

Căn cứ Công văn số 2404/UBND-NNTN ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc bổ sung các công trình, dự án thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất năm 2018;

Thực hiện Thông báo số: 53/TB-UBND ngày 25/5/2018 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc Thông báo thu hồi một phần diện tích đất của hộ gia đình, cá nhân và tổ chức để xây dựng Dự án khu du lịch sinh thái Suối Chí.

Xét đề nghị của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm tại Tờ trình số: 103/TTr-HKL ngày 31/8/2018 về việc thu hồi một phần diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên của Cộng đồng dân cư thôn Trường Lệ và thôn Khánh Giang - xã Hành Tín Đông, để xây dựng khu du lịch sinh thái Suối Chí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi một phần diện tích rừng và đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên của cộng đồng dân cư thôn Trường Lệ và thôn Khánh Giang - xã Hành Tín Đông, cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích thu hồi: 16,16 ha (theo bản đồ quy hoạch 03 loại rừng);
- Chức năng rừng: Sản xuất;
- Loại đất, loại rừng: TXB, TXP.
- Chủ quản lý: Cộng đồng dân cư thôn, trong đó:
 - + Thôn Khánh Giang: 6,91ha:
(K₃,L₁: 5,91 ha; K₃,L₂: 1,00 ha).
 - + Thôn Trường Lệ: 9,25ha:
(K₂,L₂: 0,88 ha; K₅,L₁: 3,46 ha; K₅,L₂: 0,97 ha; K₆,L₂: 3,94 ha).

BẢNG TỔNG HỢP

Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Loại đất, loại rừng	Chức năng rừng	Diện tích (ha)	Chủ quản lý	
						Cộng đồng DC thôn Trường Lệ	Cộng đồng DC thôn Khánh Giang
299	2	2	TXB	Sản xuất	0,88	0,88	
299	3	1	TXB	Sản xuất	5,91		5,91
299	3	2	TXP	Sản xuất	1,00		1,00
299	5	1	TXP	Sản xuất	3,46	3,46	
299	5	2	TXB	Sản xuất	0,97	0,97	
299	6	2	TXP	Sản xuất	3,94	3,94	
Tổng cộng					16,16	9,25	6,91

2. Lý do thu hồi: Cho nhà đầu tư thuê rừng để khai thác với mục đích phục vụ du lịch thuộc dự án: Khu du lịch sinh thái Suối Chí.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3.- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch; Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm; Thủ trưởng các ngành có liên quan; Chủ tịch UBND xã Hành Tín Đông và ông Nguyễn Hữu Hoa (*nhà đầu tư*) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở NN&PTNT;
- TT BCĐ tỉnh (CCKL);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT;
- Phòng TN-MT;
- HKL huyện; -
- UBND xã Hành Tín Đông;
- Thôn trưởng thôn Khánh Giang;
- Thôn trưởng thôn Trường Lệ;
- Ông Nguyễn Hữu Hoa (*nhà đầu tư*);
- Lưu: VT.

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đàm Bàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1383/HĐTR-UBND

Nghĩa Hành, ngày 22 tháng 7 năm 2022

HỢP ĐỒNG THUÊ RỪNG

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc thuê rừng (Dự án khu du lịch sinh thái Suối Chí).

Căn cứ Quyết định số 2653/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành về việc ủy quyền cho ông Đàm Bàng- Phó Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành ký kết hợp đồng cho thuê rừng.

Hôm nay, ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành, chúng tôi gồm:

I. Bên cho thuê rừng: Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành

Do ông Đàm Bàng - Phó chủ tịch UBND huyện làm đại diện

II. Bên thuê rừng là: Chủ dự án khu du lịch sinh thái Suối Chí.

- Do ông Nguyễn Hữu Hoa: Chủ đầu tư Dự án

- Sinh năm: 1975

- Số chứng minh nhân dân/CCCD: 211946510 ngày cấp 24/4/2011 ; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi.

- Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 20, Phường Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi làm đại diện.

III. Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng thuê rừng với các điều, khoản sau.

Điều 1.

1. Diện tích thuê: 16,16 ha (Mười sáu phẩy mười sáu héc ta).

- Tại xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi để sử dụng vào mục đích Du lịch sinh thái Suối Chí (Rừng sản xuất là rừng tự nhiên)

2. Thời hạn thuê rừng là 49 năm (Bốn mươi chín năm), kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2018 đến ngày 10 tháng 12 năm 2067

3. Việc cho thuê rừng không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước đối với khu rừng và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất. Đồng thời, bên thuê rừng phải



thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm theo các quy định của pháp luật về Lâm nghiệp.

Điều 2. Bên thuê rừng có trách nhiệm trả tiền thuê rừng theo quy định sau:

1. Giá thuê rừng là:

- Đối với diện tích 9,25 ha rừng nghèo kiệt (trữ lượng từ 10 đến 50 m³/ha): 1.233.000 đồng/ha/năm (một triệu, hai trăm ba mươi ba ngàn đồng/ha/năm).

- Đối với diện tích 6,91 ha rừng trung bình (trữ lượng từ 101 đến 150m³/ha): 7.196.000 đồng/ha/năm (bảy triệu, một trăm chín mươi sáu ngàn đồng/ha/ năm).

- Giá thuê rừng được tính ổn định trong 05 năm kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2018 đến ngày 10 tháng 12 năm 2023. Hết thời hạn trên, giá tiền thuê được tính lại theo quy định của của Chính phủ về thu tiền thuê rừng.

2. Phương thức và thời hạn nộp tiền thuê rừng:

- Phương thức nộp tiền: Nộp tiền mặt.

- Thời hạn nộp tiền: Nộp một lần trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng này.

3. Nơi nộp tiền thuê rừng: Kho bạc Nhà nước huyện Nghĩa Hành.

Điều 3. Việc sử dụng rừng trên khu rừng được thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng rừng đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng này và phù hợp với Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có).

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các Bên

1. Bên cho thuê rừng bảo đảm việc sử dụng rừng của Bên thuê rừng trong thời gian thực hiện hợp đồng (trừ trường hợp phải thu hồi rừng theo quy định Luật Lâm nghiệp)

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên thuê rừng có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

3. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu Bên thuê rừng trả lại toàn bộ hoặc một phần khu rừng thuê trước thời hạn thì phải làm thủ tục thu hồi rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

4. Các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận của các Bên: Không

Điều 5. Hợp đồng thuê rừng chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hết thời hạn thuê rừng mà không được gia hạn thuê tiếp.

2. Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê rừng đó chấp thuận.

3. Bên thuê rừng bị phá sản hoặc bị phát mại tài sản hoặc giải thể.

4. Bên thuê rừng bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

Điều 6. Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 7. Hai Bên cam kết thực hiện đúng quy định của Hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì Bên đó phải bồi thường do việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

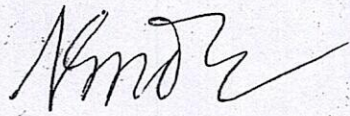
Cam kết khác: Không

Điều 8. Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản và gửi đến cơ quan thuế nơi xác định mức thu tiền thuê rừng, kho bạc nhà nước nơi thu tiền thuê rừng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

BÊN THUÊ RỪNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu - nếu có)



Nguyễn Hữu Hoa

BÊN CHO THUÊ RỪNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Đàm Bằng

